

Số : 577/2020/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 02 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 731/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Tâm T - Sinh năm 1985

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân H - sinh năm 1983

Cùng ĐKNKTT: Tổ 1, khu 3, phường Y, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 731/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tâm T và anh Nguyễn Xuân H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Tâm T và anh Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Nguyễn Tuấn A - sinh ngày 27/6/2007 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên (đủ mười tám tuổi); Giao con chung Nguyễn Thảo H - sinh ngày 11/01/2012 cho chị T trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên (đủ mười tám tuổi). Anh H, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H, chị T không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh H và chị T có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, anh chị không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Tâm T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị T đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002623 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Hạ Long. Nay chị T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường G, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định